

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ VIỆT ĐỨC HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ VIỆT ĐỨC HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108132675

3. Ngày thành lập: 15/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ki ốt số 19, nhà A, Khu TMDV Trung Văn 1, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn dụng cụ y tế -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4649
2.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết : Tư vấn quản lý, quản trị trường đại học ;	7020
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa	4610
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa bảo dưỡng, bảo hành và bảo trì các sản phẩm, thiết bị công ty kinh doanh - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
8.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn hóa chất khác (trừ loại Nhà nước cấm)	4669
16.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
17.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
18.	Bán buôn đồ uống	4633
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị,	8230
22.	Giáo dục mầm non	8510
23.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Giáo dục trung chuyên nghiệp; Dạy nghề ngắn hạn (dưới 01 năm); Dạy nghề dài hạn (từ 01 năm đến 03 năm);	8532
24.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Đào tạo trình độ cao đẳng;	8541
25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngoại ngữ, tin học; (Trừ dạy về tôn giáo và hoạt động của cơ quan Đảng và nước)	8559
26.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa Hoạt động của các phòng khám nha khoa	8620(Chính)
27.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
28.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
29.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699

30.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác	8710
31.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần Hoạt động chăm sóc sức khỏe, cai nghiện phục hồi người nghiện	8720
32.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công (trừ thương bệnh binh) Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già Hoạt động chăm sóc sức khỏe người tàn tật	8730
33.	Thu gom rác thải không độc hại - Thu mua và tái chế rác thải, đồng nát; - Vệ sinh môi trường	3811
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động phóng viên ảnh)	7420
38.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch;	7490

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG LONG	Số nhà 12, Ngách 402/51 Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	001076001808	
2	NGUYỄN VĂN HẢI	Thôn Đoài, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	111454040	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG LONG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *11/11/1976*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001076001808*

Ngày cấp: *30/06/2014*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 12, Ngách 402/51 Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 12, Ngách 402/51 Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội